

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp cho  
UBND các huyện, thị xã, thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Luật Đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 20/TTr-SNN ngày 23/01/2017; ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 211/SNV-TCCB ngày 27/02/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân cấp cho UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý, với các nội dung sau:

1. Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp.

2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, khai thác lâm sản theo quy định của pháp luật; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về giao đất, giao rừng và khoán bảo vệ rừng cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng.

3. Huy động, chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn để ngăn chặn mọi hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng.

4. Tổ chức thực hiện công tác giao rừng, thu hồi rừng và đất lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn



liên với đất theo quy định của pháp luật; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp.

5. Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện thống kê, theo dõi diễn biến về rừng, đất lâm nghiệp.

6. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật; theo dõi chặt chẽ đối tượng vi phạm có tính chuyên nghiệp để xử lý; đấu tranh kiên quyết, chấm dứt tình trạng chống người thi hành công vụ.

7. Tổ chức việc lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng, đất lâm nghiệp, các cơ sở chế biến gỗ, lâm sản; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tiêu thụ, hợp thức hóa nguồn gỗ, lâm sản trái pháp luật.

8. Hàng năm, chỉ đạo, hướng dẫn các ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị chủ rừng trên địa bàn quản lý cập nhật biến động về rừng và đất lâm nghiệp, chỉnh lý hồ sơ quản lý rừng theo quy định.

**Điều 2.** Diện tích và bản đồ hiện trạng rừng phân cấp cho UBND cấp huyện là kết quả theo dõi diễn biến tài nguyên rừng năm 2015 được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố tại Quyết định số 3158/QĐ-BNN-TCLN ngày 27 tháng 07 năm 2016. Số liệu và bản đồ hiện trạng rừng thể hiện trong các biểu thống kê kèm theo Quyết định này.

### **Điều 3.** Quy định trách nhiệm

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai tiến hành kiểm tra, thanh tra việc sử dụng đất lâm nghiệp của các tổ chức, cá nhân thuê đất và xử lý kịp thời các vụ vi phạm về đất đai trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc để xảy ra phá rừng trái phép, cháy rừng, mất rừng, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích ở địa phương.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Website tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + Lãnh đạo Văn phòng,
  - + Phòng: NN-MT, KT, NC, TH, CN;
- Lưu: VT (55b-v).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Giang Gry Niê Knong**

